



**BẢN TIN**  
**KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &**  
**TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**  
Phát hành định kỳ hàng tháng

### **VĂN PHÒNG HÀ NỘI**

Tầng 3 toà nhà ngân hàng Sacombank, đường Lê Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội  
ĐT: 024 35568636 \* Website : acacvn.com

### **VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG**

Số 4, Lô LK1, KĐT ICC nối đường Lạch Tray với đường Hồ Sen, Cầu Rào 2, P. Đông Hải, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng  
ĐT: 0225 3736866 \* Email : acacvn@acacvn.com



Mã QR



<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)</b>	<b>3-5</b>
<b>THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)</b>	<b>6</b>
<b>THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)</b>	<b>7</b>
<b>CÁC LOẠI THUẾ KHÁC</b>	<b>8</b>
<b>CÁC VẤN ĐỀ KHÁC</b>	<b>9-10</b>
<b>CÁC VĂN BẢN KHÁC</b>	<b>11</b>

## THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

### Các trường hợp giá đất được trừ để tính thuế GTGT

Chính phủ ban hành **Nghị định 49/2022/NĐ-CP** ngày 29/7/2022 sửa đổi Nghị định 209/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật thuế GTGT. Theo đó, các trường hợp giá đất được trừ để tính thuế GTGT quy định như sau:

- Được Nhà nước giao đất để đầu tư cơ sở hạ tầng xây dựng nhà để bán, giá đất được trừ để tính thuế GTGT bao gồm tiền sử dụng đất phải nộp NSNN và tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có). (So với hiện hành, bỏ quy định “không kể tiền sử dụng đất được miễn, giảm”);
- Đấu giá quyền sử dụng đất thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá đất trúng đấu giá;
- Thuê đất để xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, giá đất được trừ để tính thuế GTGT là tiền thuê đất phải nộp NSNN và tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có). (Bỏ quy định “không bao gồm tiền thuê đất được miễn, giảm”);
- Cơ sở kinh doanh nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá đất tại thời điểm nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất không bao gồm giá trị cơ sở hạ tầng. (Hiện hành bao gồm cả giá trị cơ sở hạ tầng (nếu có));
- Cơ sở kinh doanh nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá ghi trong hợp đồng góp vốn;
- Cơ sở kinh doanh bất động sản thực hiện theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT) thanh toán bằng giá trị quyền sử dụng đất thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá tại thời điểm ký hợp đồng BT.
- Về hoàn thuế đối với dự án đầu tư, Nghị Định 49/2022 quy định: Cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng. (Trước đây quy định cho cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư, không quy định với trường hợp dự án có phân kỳ đầu tư). Ngoài ra, NĐ 49/2022 cũng bổ sung quy định: Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng. Nghị định 49/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 12/9/2022

Nghị định 49/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 12/9/2022.

## **Hoàn thuế đối với dự án đầu tư**

Theo **Công văn số 3034/TCT-CS** ngày 17/8/2022 của TCT về hoàn thuế đối với dự án đầu tư, dự án đầu tư của Chi nhánh A là dự án được Chính phủ phê duyệt tiến độ thực hiện dự án tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Ban quản lý các khu công nghiệp, dự án bị chậm tiến độ so với nội dung trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì Công ty đề nghị cơ quan đăng ký đầu tư điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Cơ quan thuế thực hiện hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định pháp luật về thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư

## **Kê khai thuế giá trị gia tăng (GTGT).**

Theo **Công văn số 3059/TCT-KK** ngày 18/8/2022 của TCT, trường hợp Công ty A kê khai bổ sung một số hóa đơn GTGT hàng hóa, dịch vụ mua vào (phát sinh từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2021) vào kỳ tính thuế tháng 10, tháng 11/2021 trước khi Cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế thì thực hiện theo quy định:

Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau: Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn trả và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế.

## **Thực hiện quy trình hoàn thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa**

Theo **Công văn số 3301/TCHQ-TXNK** ngày 10/8/2022 của TCHQ, trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng nộp thừa của năm trước nhưng ban hành quyết định hoàn thuế sau ngày 31/3 của năm kế tiếp, cơ quan hải quan cần thu thập thông tin từ cơ quan thuế địa phương để phục vụ việc hoàn thuế thì cơ quan hải quan có văn bản gửi cho cơ quan Thuế địa phương nơi quản lý doanh nghiệp đề nghị cung cấp thông tin, số liệu kê khai nộp thuế, báo cáo quyết toán thuế của người nộp thuế để phục vụ việc hoàn thuế.

Theo đó, cơ quan hải quan cần thu thập thông tin từ cơ quan thuế địa phương để phục vụ việc hoàn thuế đối với trường hợp hoàn thuế GTGT nộp thừa của năm trước nhưng ban hành quyết định hoàn thuế sau ngày 31/3 của năm kế tiếp đối với các trường hợp sau:

- Người nộp thuế trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ hoàn thuế GTGT nộp thừa có hành vi vi phạm pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế, pháp luật khác có liên quan đang bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố vụ án hình sự;

- Người nộp thuế là công ty thành viên trong cùng một tập đoàn nhưng tập đoàn đang bị khởi tố vụ án hình sự hoặc đơn vị thành viên khác trong cùng một tập đoàn đang bị khởi tố vụ án hình sự;
- Người nộp thuế có số tiền thuế GTGT đề nghị hoàn từ 500 triệu đồng trở lên;
- Người nộp thuế không giải trình được những mâu thuẫn trong hồ sơ đề nghị hoàn tiền thuế GTGT nộp thừa;
- Các trường hợp khác mà cơ quan hải quan có nghi ngờ trong quá trình xử lý hồ sơ hoàn thuế GTGT nộp thừa của người nộp thuế.

Cơ quan hải quan phải theo dõi, đôn đốc phối hợp với cơ quan thuế. Ngay sau khi nhận được ý kiến của cơ quan thuế, căn cứ văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT nộp thừa của người nộp thuế, cơ quan hải quan có văn bản phản hồi cho người nộp thuế.

Đối với các trường hợp hoàn tiền thuế GTGT nộp thừa của năm trước nhưng cơ quan hải quan có đủ cơ sở xác định doanh nghiệp chưa kê khai khấu trừ hoặc hoàn thuế tại cơ quan thuế thì không cần thu thập thêm thông tin từ cơ quan thuế địa phương.

## **THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)**

### **Chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất chuyển đổi loại hình từ doanh nghiệp chế xuất sang doanh nghiệp không hưởng chính sách doanh nghiệp chế xuất**

Theo **Công văn số 3292/TCHQ-TXNK** ngày 9/8/2022 của TCHQ, trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi loại hình từ doanh nghiệp chế xuất sang doanh nghiệp không hưởng chính sách của doanh nghiệp chế xuất thì doanh nghiệp chế xuất phải kê khai tờ khai hải quan mới, nộp đủ thuế đối với hàng hóa của doanh nghiệp chế xuất trước khi chuyển đổi và không thuộc trường hợp được hoàn lại tiền thuế nhập khẩu đã nộp.

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành doanh nghiệp không hưởng chế độ chính sách doanh nghiệp chế xuất, cơ quan hải quan kiểm tra xác định nếu doanh nghiệp sau khi chuyển đổi vẫn đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thì doanh nghiệp sau khi chuyển đổi tiếp tục được kế thừa ưu đãi miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án đầu tư trước khi chuyển đổi.

Doanh nghiệp chế xuất thực hiện thủ tục khai thay đổi mục đích sử dụng đối với hàng hóa tạo tài sản cố định đã nhập khẩu miễn thuế tương tự trường hợp thay đổi mục đích sử dụng bằng hình thức chuyển nhượng cho đối tượng thuộc diện không chịu thuế, miễn thuế theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính.

Doanh nghiệp không phải thông báo Danh mục miễn thuế đối với hàng hóa tạo tài sản cố định đã nhập khẩu miễn thuế trước đây. Sau khi hoàn tất thủ tục chuyển đổi, doanh nghiệp thực hiện báo cáo tình hình sử dụng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế hàng năm theo quy định.

Kể từ thời điểm doanh nghiệp chế xuất chuyển đổi sang doanh nghiệp không hưởng chế độ chính sách doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp chỉ được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định nếu thực hiện thông báo Danh mục miễn thuế trước khi nhập khẩu theo quy định.

### **Xác định chi phí được trừ đối với khoản thanh toán cho người lao động những ngày phép chưa nghỉ**

Theo **Công văn số 39064/CTHN-TTHT** ngày 9/8/2022 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A có chi trả khoản tiền lương cho những ngày chưa nghỉ hàng năm của người lao động phù hợp với quy định của Bộ Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản chi nêu trên nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 4 và không thuộc các khoản chi không được trừ quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính, Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

**THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)****Xác định thu nhập chịu thuế TNCN từ quà tặng, trúng thưởng**

Theo Công văn số 40222/CTHN-TTHT ngày 16/8/2022 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A thực hiện tặng quà bằng hiện vật cho toàn bộ người lao động mà quà tặng không thuộc các khoản quy định tại khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì không thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân từ nhận quà tặng. Trường hợp Công ty tặng quà cho cán bộ nhân viên mang tính chất tiền lương, tiền công quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì giá trị quà tặng được tính vào thu nhập chịu thuế tiền lương, tiền công của người lao động.

Trường hợp người lao động nhận được khoản thưởng bằng hiện vật do tham gia các trò chơi, cuộc thi có thưởng và các hình thức trúng thưởng khác của Công ty tổ chức thì được xác định là thu nhập từ trúng thưởng theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

## CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

### **Hoàn thuế hàng hóa nhập khẩu tại chỗ để SX XK**

Theo **Công văn số 3466/TCHQ-TXNK** ngày 19/8/2022 của TCHQ, trường hợp người nhập khẩu tại chỗ đã nộp thuế nhập khẩu hàng hóa để sản xuất, kinh doanh, đã đưa sản phẩm nhập khẩu tại chỗ vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Về thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế thì đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, chậm nhất là 06 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan hải quan có thông báo về việc chấp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế, cơ quan hải quan phải quyết định hoàn thuế cho người nộp thuế hoặc thông báo chuyển hồ sơ của người nộp thuế sang kiểm tra trước hoàn thuế nếu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 73 của Luật này hoặc thông báo không hoàn thuế cho người nộp thuế nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoàn thuế.

Đối với hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế, chậm nhất là 40 ngày kể từ ngày cơ quan hải quan có thông báo bằng văn bản về việc chấp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế, cơ quan hải quan phải quyết định hoàn thuế cho người nộp thuế hoặc không hoàn thuế cho người nộp thuế nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoàn thuế.



## VẤN ĐỀ KHÁC

### **Tiếp tục hỗ trợ cho người lao động từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp**

Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa thông qua **Nghị quyết 24/2022/UBTVQH15** về tiếp tục chi trả hỗ trợ đối với người lao động theo Nghị quyết 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021. Theo đó, sử dụng khoảng 1.155 tỷ đồng kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2021 để tiếp tục chi trả hỗ trợ đối với người lao động thuộc đối tượng hưởng theo Nghị quyết 03/2021/UBTVQH15 đã nộp hồ sơ đúng hạn.

Theo Nghị quyết 03, đối tượng được hỗ trợ bao gồm:

- NLD đang tham gia BHTN tại thời điểm ngày 30/9/2021 (không bao gồm NLD đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, đơn vị vũ trang nhân dân và ĐVSN công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên);
- NLD đã dừng tham gia BHTN do chấm dứt HĐLĐ hoặc HĐ làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/9/2021 có thời gian đóng BHTN được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm, không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng.

Thời gian thực hiện chi trả hoàn thành chậm nhất vào ngày 10/9/2022.

### **Hóa đơn điện tử**

Theo **Công văn số 3037/TCT-CS** ngày 17/8/2022 của TCT về hóa đơn điện tử, trường hợp của Công ty A nêu tại công văn: Công ty A khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho người mua thì phải thực hiện lập HĐĐT giao cho người mua theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Trường hợp khi Tổng cục Thuế có hướng dẫn cụ thể về sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế thì Cục Thuế hướng dẫn Công ty nghiên cứu áp dụng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Trường hợp Công ty B nêu tại công văn: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ thì trường hợp có thay đổi thông tin đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế, doanh nghiệp thực hiện thay đổi thông tin và gửi lại cơ quan thuế theo Mẫu số 01/ĐKTĐ- HĐĐT. Cơ quan Thuế tiếp nhận Mẫu. 01/ĐKTĐ-HĐĐT và cơ quan thuế có trách nhiệm gửi Thông báo theo Mẫu số 01/TB-ĐKĐT đến doanh nghiệp trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận đăng ký thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử. Tên của doanh nghiệp là một trong các thông tin trên Mẫu số 01/ĐKTĐ-HĐĐT khi doanh nghiệp đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Theo đó Cục Thuế Tỉnh rà soát: Việc sai sót là do Công ty thay đổi tên mà chưa báo cáo cơ quan thuế hay sai sót khi thiết lập phần mềm hóa đơn điện tử? Công ty có gửi Mẫu số 01/ĐKTĐ-HĐĐT đến Cục Thuế khi thay đổi tên hay không? Việc xử lý của Cục Thuế như thế nào? Trường hợp doanh nghiệp thay đổi tên nhưng không báo cáo hoặc trường hợp hệ thống liên thông giữa các cơ quan chức năng chưa đồng bộ thì Cục Thuế căn cứ tình hình cụ thể và lý do sai sót để xử lý theo quy định

### **Thời điểm lập hóa đơn điện tử**

Theo **Công văn số 8404/BTC-TCT** ngày 23/8/2022 của BTC, từ 01/07/2022, thực hiện áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, theo đó, hóa đơn bán hàng điện tử là hóa đơn dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan, tổ chức, cá nhân khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp sử dụng cho các hoạt động, trong đó, có xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài. Việc lập hóa đơn điện tử đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhằm mục đích chuyển dữ liệu doanh thu xuất khẩu cho cơ quan thuế để thực hiện việc quản lý.

Về trường hợp Công ty A và Công ty B là doanh nghiệp chế xuất có thực hiện xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài thì: Từ ngày 01/7/2022, thời điểm lập hóa đơn điện tử khi doanh nghiệp chế xuất xuất khẩu sản phẩm và trường hợp xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

### **Thể hiện hóa đơn điện tử dành cho tổ chức khu phi thuế quan trên hệ thống hóa đơn của Cục Thuế**

Theo **Công văn số 39619/CTHN-TTHT** ngày 11/8/2022 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A là tổ chức trong khu phi thuế quan sử dụng hóa đơn theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 78/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính thì khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ vào nội địa và khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ giữa các tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan với nhau, xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Hóa đơn, chứng từ hợp pháp là hóa đơn, chứng từ đảm bảo đúng, đầy đủ về hình thức và nội dung theo quy định tại Khoản 7 Điều 3 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty phát hiện hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và lập hóa đơn hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót theo hướng dẫn tại điểm a Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC và Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

## VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo Công văn số **42227/CTHN-TTHT** ngày 26/08/2022 của Cục thuế HN về việc Thuế TNCN của cá nhân ký hợp đồng dịch vụ với công ty.
- ❖ Theo Công văn số **3489/TCHQ-TXNK** ngày 23/08/2022 của TCHQ về việc khai sửa đổi, bổ sung phí bản quyền.
- ❖ Theo Công văn số **40840/CTHN-TTHT** ngày 18/08/2022 của TCHQ về việc hướng dẫn về xử lý hóa đơn điện tử trường hợp giảm trừ giá trị quyết toán.
- ❖ Theo Công văn số **39624/CTHN-TTHT** ngày 11/08/2022 của Cục thuế HN về việc thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.
- ❖ Theo Công văn số **2823/TCT-CS** ngày 04/08/2022 của Cục thuế HN về việc chính sách thuế GTGT.